

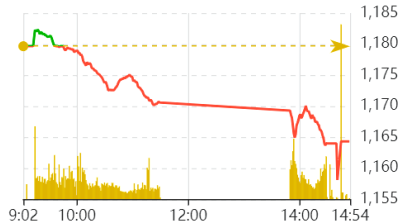
BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 31 THÁNG 01 NĂM 2024

	VN Index				HNX Index			
	KLGD	Thay đổi	GTGD	Thay đổi	KLGD	Thay đổi	GTGD	Thay đổi
		1.164,31	-1,30%			229,18	-0,64%	
	Cổ phiếu		Tỷ đồng		Cổ phiếu		Tỷ đồng	
Khớp lệnh	1.022.547.900	81,1%	21.280	73,7%	95.936.000	64,8%	1.803	48,2%
Thỏa thuận	89.729.787	61,7%	1.892	27,1%	1.871.951	104,4%	37	8,8%
Tổng cộng	1.112.277.687	79,4%	23.172	68,6%	97.807.951	65,4%	1.840	47,1%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

VN-Index



Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	2.013,3
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.805,3
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	208,0
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	7,8

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
SSI	34.400	250	0,7
HPG	27.750	-250	-0,9
AAA	10.100	-250	-2,4
FPT	95.700	100	0,1
VIX	17.450	50	0,3

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay	%
	VND	VND	%
VRE	22.450	-950	-4,1
VND	21.800	-50	-0,2
TCB	34.550	-650	-1,9
VPB	19.400	-300	-1,5
STB	29.900	-800	-2,6

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
SHB	11.600	-5,7	1.510
SSI	34.400	0,7	1.558
VIX	17.450	0,3	659
STB	29.900	-2,6	1.037
VND	21.800	0	631

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
QNP	41.800	2.700	6,9
S4A	35.500	2.100	6,3
SCS	69.400	3.800	5,8
PAC	28.000	1.500	5,7
FTS	47.900	2.550	5,6

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** giao dịch trái chiều trong phiên hôm nay. Chỉ số Dow Jones tăng 133,86 điểm lên 38467,31 điểm. Chỉ số Nasdaq giảm 118,15 điểm xuống 15.509,90 điểm. Cùng lúc đó, chỉ số S&P 500 giảm 2,96 điểm xuống 4924,97 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** giao dịch trái chiều trong phiên hôm nay. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 220,85 điểm lên 36.286,71 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai giảm 41,98 điểm xuống 2.788,55 điểm. Cùng lúc đó, chỉ số Kospi Hàn Quốc cũng giảm 1,72 điểm xuống 2.497,09 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** hôm nay giao dịch trái chiều và phân hóa. Từ khi mở cửa thị trường đã cho thấy tín hiệu tiêu cực khi thị trường chỉ giữ được 10 phút sau khi mở cửa tăng điểm. Cho tới thời điểm kết phiên sáng, VN-Index đã điều chỉnh về mốc 1170. Sang đến phiên chiều, thị trường đã có lúc tạo đáy và hồi phục nhưng thất bại trong việc vượt khỏi kháng cự 1170. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 15,34 điểm xuống 1.164,31 điểm. Thanh khoản HOSE tăng với KLKL đạt hơn 1,1 tỉ cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 23,1 nghìn tỷ đồng.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** giảm 15,38 điểm xuống 1.166,33 điểm với 3 mã tăng điểm, 1 mã tham chiếu và 26 mã giảm điểm. SSI, FPT, VNM là những mã tác động tích cực nhất tới chỉ số khi đóng góp 0,5 điểm. Ở chiều ngược lại SHB, STB, TCB là những mã tác động tiêu cực nhất đến chỉ số khi lấy đi 4,5 điểm. KLKL đạt 389 triệu đơn vị.
- HNX-Index** giảm 1,49 điểm xuống mốc 229,18 điểm. VCS, MBS là những mã đóng góp nhiều nhất cho điểm số với 0,7 điểm; trong khi HUT, PVS là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với 0,5 điểm. UPCoM giảm 0,16 điểm xuống 87,69 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt hơn 1,3 tỉ đơn vị, tăng 81% và giá trị giao dịch đạt 26,7 nghìn tỷ đồng, tăng 70,4%.

CẬP NHẬT TIN TỨC VIỆT NAM

Giá vàng SJC, vàng nhẫn trơn đồng loạt tăng mạnh

Trong 3 phiên đầu tuần, giá vàng SJC đã tăng khoảng 600-700 nghìn đồng/lượng. Trên thị trường quốc tế, giá vàng thế giới biến động mạnh khi tăng dựng đứng 15 USD/ounce lên gần 2.050 USD/ounce vào đầu phiên 30/1, rồi sau đó lại lao dốc mạnh rớt xuống còn 2.030 USD/ounce. Quy đổi theo tỷ giá VND/USD, giá vàng thế giới hiện tương đương với 60,5 triệu đồng/lượng, chưa bao gồm thuế, phí. Những đề xuất xung quanh việc sửa đổi Nghị định 24/2012 về quản lý hoạt động kinh doanh vàng là tâm điểm của thị trường những ngày gần đây.

Xử lý nợ xấu đối mặt nhiều khó khăn

Trong Luật Các TCTD (sửa đổi) vừa được Quốc hội thông qua, các TCTD cũng không có đặc quyền thu giữ TSBĐ. Do vậy, các TCTD cần xác định việc thu nợ là nhiệm vụ của mình, trước khi cho vay cần hết sức chặt chẽ, đảm bảo đúng nguyên tắc, thủ tục và điều kiện. Tuy kinh tế Việt Nam đang có tín hiệu khởi sắc và được dự báo tích cực hơn so với năm 2023, nhưng các chuyên gia đánh giá mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2024 ở mức 6-6,5% là không dễ. Bởi lẽ dự báo kinh tế thế giới năm 2024 cũng không thuận lợi. Về lâu dài, các chuyên gia đề xuất cần có hành lang pháp lý mới, đồng bộ hơn để giải quyết bài toán “cục máu đông” nợ xấu. Trong đó cần sửa đổi Luật Dân sự để phù hợp hơn với thực tiễn, có quy trách nhiệm rõ ràng cho những người có khả năng trả nợ mà chây ì không trả nợ.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Giá dầu, vàng, đồng, cà phê và đường đồng loạt tăng, khí tự nhiên tại Mỹ thấp nhất 9 tháng

Giá dầu tăng, do dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu tăng cao và căng thẳng tại Trung Đông gia tăng, làm lu mờ lo ngại xung quanh nhu cầu của Trung Quốc. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu và nâng triển vọng cho cả Mỹ và Trung Quốc về việc lạm phát giảm nhanh hơn dự kiến. Ngoài ra, xung đột tại Trung Đông cũng hỗ trợ thị trường. Đồng thời, tồn trữ dầu thô tại Mỹ trong tuần tính đến ngày 26/1/2024 dự kiến giảm 200.000 thùng. Chỉ số đồng USD giảm 0,2%, khiến vàng trở nên hấp dẫn hơn khi mua bằng tiền tệ khác. Đồng thời, lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm cũng chạm mức thấp nhất 2 tuần. Lãi suất thấp hơn làm giảm chi phí cơ hội nắm giữ vàng thỏi.

IMF nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu

IMF vừa nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 từ 2,9% lên 3,1% - tăng 0,2 điểm phần trăm so với dự báo hồi tháng 10 với lý do sức mạnh bất ngờ của nền kinh tế Mỹ và các biện pháp hỗ trợ tài khóa của Trung Quốc. Họ cũng ước tính nền kinh tế thế giới sẽ tăng tốc, GDP tăng trưởng 3,2% vào năm 2025. IMF tin nguy cơ nền kinh tế thế giới hạ cánh cứng đã giảm xuống, bất chấp các rủi ro mới phát sinh từ xung đột địa chính trị ở khu vực Trung Đông như giá cả hàng hóa tăng vọt và chuỗi cung ứng bị gián đoạn. Mặt khác, chính sách tài khóa thắt chặt đã giúp lạm phát ở hầu hết các khu vực đi xuống nhanh hơn dự kiến. IMF dự đoán tỷ lệ lạm phát của thế giới vào khoảng 5,8% trong năm 2024 và xuống còn 4,4% vào năm 2025. Tại những nền kinh tế phát triển, lạm phát sẽ giảm từ 2,6% trong năm nay xuống 2% vào năm sau.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
BSR	07/01/2024	2-4 tháng	18.500	22.000	17.500	18.800	2%	Hạ tỷ trọng
NT2	14/01/2024	2-4 tháng	25.500	30.500	24.000	25.700	1%	Hạ tỷ trọng
GIL	21/01/2024	2-4 tháng	26.500	30.500	24.000	29.000	9%	Nắm giữ
HDG	28/01/2024	2-4 tháng	25.000	28.500	24.000	26.200	n/a	Nắm giữ

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Tổng giá trị mua ròng giao dịch khối ngoại hôm nay là hơn 1271,04 tỷ. Trong đó khối ngoại mua ròng 121,42 tỷ đồng trên sàn HOSE, bán ròng 1,26 tỷ đồng trên sàn HNX và mua ròng 1150,88 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên nay là SSI, HSG, AAA; ở chiều hướng ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là VRE, VNM và VND. MBS là mã được mua ròng nhiều nhất trong khi SHS là mã bị bán ròng mạnh nhất trên sàn HNX.

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng hơn 132 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFVND, HPG; ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh bao gồm CTG, MBB.

GIAO DỊCH TUẦN 22/01/2024 - 26/01/2024:

- Trong tuần từ 22/01/2024 - 26/01/2024 khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 554 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE cụ thể như sau:

Khối lượng mua/bán ròng (cp)		Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)	
19.082.758		554.576	
Mua ròng		Bán ròng	
Mã	Tổng GTGD Ròng	Mã	Tổng GTGD Ròng
PC1	386.830.335.000	CTG	-101.395.759.000
SSI	79.532.510.000	FPT	-85.658.030.000
E1VFN30	58.896.715.000	EIB	-75.530.025.000
AAA	53.253.548.000	HPG	-67.237.490.000
HSG	48.828.325.000	STB	-64.632.060.000

- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị trên cả 3 sàn là 46 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE cụ thể như sau:

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
5.611.197			-46.140		
Mua ròng			Bán ròng		
Mã	Tổng Khối lượng	Tổng GTGD Ròng	Mã	Tổng Khối lượng	Tổng GTGD Ròng
VCG	40.535.978	321.498.613.500	VNM	10.780.607	-176.691.589.300
HPG	145.934.629	289.754.145.650	SAB	5.044.333	-174.391.116.500
EIB	128.764.961	237.730.008.900	DGC	11.612.974	-159.292.294.000
CTG	37.659.633	192.123.408.800	VHM	23.400.610	-140.980.037.700
STB	94.385.004	177.784.946.300	MSN	11.692.068	-134.872.692.100

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy, Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này, Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác, Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin, Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào, Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS, Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn,

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586